

SUY NGHĨ VỀ ỔN ĐỊNH CHÍNH TRỊ VÀ TỪNG BƯỚC ĐỔI MỚI HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ TRONG CÔNG CUỘC ĐỔI MỚI

NGUYỄN NGỌC THÀNH

Khoa Triết học - DHTH Hà Nội

Công cuộc đổi mới toàn diện đất nước của chúng ta đến nay đã thu được những thắng lợi đáng kể. Chúng ta cần phải tổng kết, đúc rút bài học để kịp thời chỉ đạo thực tiễn. Đó chính là tư tưởng chỉ đạo của Đảng ta, đồng thời là hành động của mỗi chúng ta hiện nay.

Trong hoàn cảnh đó để góp phần nhỏ vào công việc nói trên, chúng tôi có tham vọng trình bày một số suy nghĩ của mình về sự ổn định chính trị và từng bước đổi mới hệ thống chính trị trong công cuộc đổi mới của nước ta hiện nay.

I. Đánh giá thực trạng và bài học về ổn định chính trị và từng bước đổi mới hệ thống chính trị mấy năm qua

Lịch sử cách mạng Việt Nam là lịch sử của sự biến động và thử thách. Có thể nói thực tiễn từ khi thống nhất đất nước đến trước những năm đổi mới là thực tiễn chứng minh sự biểu hiện nhược điểm, thiếu sót của chúng ta trong quản lý kinh tế - xã hội.

Vì vậy việc tổng kết thực tiễn những năm tháng đổi mới, trở thành vấn đề quan trọng cho đường đi nước bước của đất nước để thoát ra khỏi tình trạng khủng hoảng kinh tế - xã hội.

Quá trình tìm tòi cho sự nghiệp đổi mới bắt đầu từ hội nghị TW6 (khóa VI) năm 1976; khi quyết định cho sản xuất bung ra. Chiến lược đổi mới được hoàn chỉnh và thông qua ở Đại hội VI của Đảng vào năm 1986. Từ 1986 đến 1988 là quá trình triển khai và từng bước thực hiện hóa chiến lược đổi mới trong cuộc sống. Từ 1989 đến nay đất nước bắt đầu khởi sắc.

Có thể nhận định rằng, trong bối cảnh biến đổi dữ dội của thế giới với sự tan rã của Liên Xô và các nước XHCN Đông Âu, Việt Nam vẫn giữ được ổn định chính trị và từng bước đang thoát ra khỏi tình trạng khủng hoảng kinh tế - xã hội là một thành tựu to lớn, chứng minh bản lĩnh và sự sáng tạo của Đảng cộng sản Việt Nam.

Sự nghiệp đổi mới có quan hệ khăng khít với ổn định chính trị, đang là mâu thuẫn biện chứng của quá trình phát triển. Khi đánh giá sự nghiệp đổi mới không tách khỏi ổn định chính trị. Nhưng cũng cần phải chú ý những khía cạnh khác biệt của chúng.

- Về thời gian, sự nghiệp đổi mới của chúng ta mới chính thức bắt đầu từ 1986, nhưng sự nghiệp ổn định chính trị của chúng ta lại đã có từ khi Đảng ta nắm chính quyền từ 1945.

- Sự nghiệp đổi mới đi vào cuộc sống có hiệu quả từ 1989, còn sự nghiệp ổn định chính trị lại đã có cả bề dày của sự thử thách, trải qua nhiều khúc quanh của lịch sử và đã tích lũy được nhiều kinh nghiệm.

- Đặc biệt cần đánh giá cao những kết quả tốt đẹp thu được trong công việc đổi mới về kinh tế. Sự nghiệp đổi mới đã làm cho nền kinh tế của nước ta đi vào thế ổn định, sản xuất có xu hướng phát triển tốt, nạn lạm phát bị đẩy lùi, tổng sản phẩm xã hội đã tăng lên, đời sống nhân dân được cải thiện. Đó chính là cơ sở vững chắc cho việc ổn định về chính trị, khẳng định đường lối đúng đắn mà Đảng ta đã xác định: Trước hết, phải đổi mới về kinh tế; trên cơ sở đổi mới về kinh tế để giữ vững ổn định về chính trị và từng bước tiến hành đổi mới hệ thống chính trị cho phù hợp với yêu cầu của việc quản lý kinh tế - xã hội.

- Sự nghiệp đổi mới đạt được những thành tựu bước đầu rất quan trọng tuy chưa cơ bản, chưa vững chắc. Còn sự nghiệp ổn định chính trị, một lần nữa lại được nối tiếp và khẳng định trước sự đảo điên của thế giới và sự gập khúc của đất nước.

Không chủ quan, tự mãn nhưng chúng tôi cho rằng, *Việt Nam có cơ sở để ổn định chính trị lâu dài kể cả những lúc lịch sử trải qua những khúc quanh.*

Những luận cứ của nhận định này là:

- Đảng cộng sản Việt Nam là Đảng có bản lĩnh, năng động và thích nghi được với những bối cảnh phức tạp trước sự biến động ở trong nước và thế giới.

- Nhân dân Việt Nam có truyền thống tin Đảng và Nhà nước đi theo Đảng và chính phủ từ khi có Đảng đến nay. Hơn nữa, nhân dân Việt Nam không muốn có sự mất ổn định có hại cho chính bản thân mình.

- Lực lượng quân đội, an ninh trung thành với Đảng với nhân dân, với tổ quốc và dày dặn kinh nghiệm trong giữ vững an ninh chính trị.

Bài học về sự ổn định chính trị và đổi mới hệ thống chính trị mấy năm qua là:

- Sự dũng cảm và tinh thần đầy trách nhiệm của Đảng trong nhận thức sai lầm và sửa chữa sai lầm cũng như bản lĩnh của Đảng trong giữ vững định hướng của sự phát triển.

- Sự quyết tâm của Nhà nước trong sự tìm tòi, nhận thức, hiểu biết, khám phá và sáng tạo trong tính năng động và thích nghi với quá trình biến động của thế giới trên cơ sở giữ vững độc lập dân tộc.

- Nhận thức và giải quyết tốt vấn đề dân tộc giai cấp và nhân loại.

- coi trọng vấn đề nông dân - nông nghiệp - nông thôn.

- Nhận thức và giải quyết tốt mối quan hệ giữa kinh tế và chính trị. Lấy đổi mới kinh tế làm cơ sở và từng bước đổi mới hệ thống chính trị.

II. Làm thế nào để ổn định chính trị

Ổn định về chính trị là vấn đề có ý nghĩa quan trọng, liên quan mật thiết với quá trình đổi mới toàn diện đất nước, đặc biệt đối với vấn đề đổi mới về kinh tế.

Vì vậy vấn đề ổn định chính trị phải đạt được những điểm cơ bản sau đây:

- **Thứ nhất**, ổn định chính trị trước hết là ổn định về sự định hướng của quá trình phát triển, không có định hướng rõ ràng của sự phát triển sẽ đưa đến sự rối loạn. Đây là mối hiểm họa lớn nhất đe dọa ổn định chính trị.

- **Thứ hai**, ổn định chính trị là không có biến cố đảo lộn trong chế độ xã hội. Nói ổn định chính trị là nói tới ranh giới của chế độ xã hội định xây dựng, không bị phá vỡ, biến chất.

- Ổn định chính trị là quá trình phát triển biện chứng.

Quá trình ổn định chính trị là quá trình ổn định trong mâu thuẫn, trong phát triển. Đây là quá trình phát hiện và giải quyết hợp thời những mâu thuẫn nảy sinh trong cuộc sống, bảo đảm sự phát triển tương xứng giữa kinh tế, văn hóa, xã hội, chính trị. Ổn định đã không tách rời quá trình phát triển và đổi mới. Nói cách khác ổn định, phát triển là thuộc tính của quá trình đổi mới đất nước. Ổn định, phát triển sẽ đẩy mạnh công cuộc đổi mới và công cuộc đổi mới càng củng cố sự ổn định, càng thúc đẩy sự phát triển.

Ổn định chính trị là ổn định trong quá trình phát triển và đổi mới đất nước.

- **Thứ 3: Làm gì để giữ vững ổn định chính trị ?**

- Luôn luôn đổi mới Đảng về trí tuệ, phẩm cách và phương thức lãnh đạo. Xây dựng Đảng để Đảng có bản lĩnh độc lập và sáng tạo.

- Xây dựng một nhà nước pháp quyền Việt Nam vững mạnh, một nhà nước có bản lĩnh, năng động, thích nghi trước những biến đổi phức tạp của tình hình thế giới và trong nước. *Trước mắt tập trung giải quyết một cách có hiệu quả những vấn đề bức xúc của cuộc sống: công ăn, việc làm, đời sống, trật tự xã hội.* Đây là những vấn đề đã gõ cửa đến từng gia đình Việt Nam.

- Nhận thức và giải quyết tốt bước đi của kinh tế và chính trị. Đây là hai phương diện của một quá trình xã hội trong đó sự phát triển kinh tế là cơ sở quyết định chính trị. Và ngược lại, chính trị mà trong đó quyền lực chính trị mới bảo vệ nền chế độ kinh tế. Hiện nay, cần phải nhấn mạnh "làm chính trị bằng kinh tế chứ không phải làm kinh tế bằng chính trị". Tuy nhiên, cần củng cố nâng cao chất lượng, độ trung thành và sự tinh nhuệ của các công cụ phục vụ sự nghiệp đổi mới, ổn định chính trị.

- Từng bước nâng cao trình độ văn hóa, dân trí, dân chủ, đời sống mọi mặt của người dân.

III. Một vài suy nghĩ về phương hướng và giải pháp đổi mới hệ thống chính trị.

1. Về phương hướng:

- Đòi mới hệ thống chính trị phải bảo đảm được sự định hướng XHCN, ổn định và phát triển đất nước theo mục tiêu: độc lập dân tộc, dân giàu nước mạnh, xã hội văn minh, con người hạnh phúc.

- Đề đạt được phương hướng trên phải bảo đảm nguyên tắc Đảng cộng sản Việt Nam là yếu tố lãnh đạo hệ thống chính trị.

2. Về những giải pháp lớn để đòi mới hệ thống chính trị.

Ở bài viết này chỉ xin tập trung vào vấn đề:

Đòi mới quan hệ giữa Đảng và nhà nước theo hướng phân định rõ chức năng của Đảng và Nhà nước đối với xã hội.

Sự phân định rõ chức năng của Đảng và Nhà nước đối với xã hội là đòi hỏi và yêu cầu tất yếu của sự phát triển đất nước.

Đảng và xã hội cần xác định rõ: Để bảo đảm được định hướng XHCN, đề mỗi bước phát triển về kinh tế thì con người cũng phát triển toàn diện, dứt khoát Đảng phải cầm quyền. Đảng có cầm quyền Đảng mới có cơ sở để lãnh đạo chính quyền, lãnh đạo xã hội. Lãnh đạo chính quyền, lãnh đạo xã hội là thuộc tính của Đảng cầm quyền. Đảng cầm quyền để lãnh đạo chính quyền và lãnh đạo xã hội theo nghĩa:

Một là, Đảng xác định mục tiêu chính trị, định hướng cho sự phát triển của xã hội bằng cương lĩnh, đường lối, chiến lược phát triển, bằng những nguyên tắc và chính sách lớn trong đối nội và đối ngoại.

Hai là, lãnh đạo Nhà nước để triển khai, thể chế hóa cương lĩnh đường lối của Đảng bằng hiến pháp, pháp luật để tất cả mọi tổ chức, mọi công dân trong xã hội thi hành (các tổ chức xã hội và công dân chỉ có nghĩa vụ chấp hành hiến pháp và pháp luật của Nhà nước). Đường lối của Đảng là linh hồn của hiến pháp và pháp luật khi đường lối, cương lĩnh của Đảng được thể chế hóa bằng hiến pháp và pháp luật của Nhà nước để quản lý xã hội, thì vai trò cầm quyền của Đảng không dừng lại ở học thuyết, cương lĩnh mà đã trở thành công cuộc xây dựng cụ thể, gắn liền với công tác hàng ngày muôn màu muôn vẻ. Lý luận, học thuyết cương lĩnh, đường lối của Đảng đã hóa thân trong chế độ chính trị, trong cơ chế điều hành và trong từng biến động dù nhỏ hay lớn của toàn xã hội.

Vì vậy, theo chúng tôi *Đảng cần tập trung sức lực trí tuệ để xây dựng, bổ sung, phát triển cương lĩnh, đường lối phản ánh khách quan, khoa học sự phát triển của cuộc sống. Cần tập trung cho nghị quyết của mỗi kỳ đại hội. Còn giữa hai kỳ đại hội tập trung để thể chế hóa nghị quyết đại hội vào chủ trương chính sách của Nhà nước, không nêu ra nhiều nghị quyết giữa hai kỳ đại hội, chỉ ra nghị quyết giữa hai kỳ đại hội khi có những tình thế có vấn đề.*

Với những cơ sở mà chúng tôi đã phân tích trên đây, có thể chứng minh cho điều dự báo về tương lai như sau:

Việt Nam có cơ sở ổn định chính trị lâu dài kể cả những khi lịch sử đất nước có thể diễn ra những khúc quanh.

ON STABILIZING POLITICS AND RENOVATING POLITIC SYSTEM

Nguyen Ngoc Thanh

Faculty of Philosophy, Hanoi University

The paper mention on the real of renovating work in Vietnam.

In this renovation, politic stability is necessary, at the same time, is a dielectical developing progress. Politic stability happen in the contradictory and developing movement. This stability is a progress that discover and solve opportunely contradictions that just have appeared. Vietnamese communist party have to concentrate the power of intelligence to building and organizing party, developing scientific programme and line that correspond to the facts.

Vietnam has the basis to stabilize politics for longtime even in the difficult situation of economy.